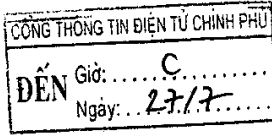


Số: 20 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2015

**CHỈ THỊ****Về việc tăng cường công tác quản lý quy hoạch,
đầu tư xây dựng và quản lý đất đai các dự án ven biển**

Trong thời gian qua, thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 09/2008/CT-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2008 về việc tăng cường công tác lập và quản lý quy hoạch đô thị; trên cơ sở Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan đã có cố gắng triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch xây dựng, quản lý quy hoạch góp phần quan trọng để triển khai các dự án đầu tư xây dựng và thực hiện quản lý đầu tư xây dựng, quản lý phát triển đô thị, nông thôn theo quy hoạch.

Tuy nhiên, đối với khu vực ven biển: Quy hoạch xây dựng và công tác quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch chưa được quan tâm đúng mức nên chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý và phát triển; nhiều dự án tập trung ven biển dẫn đến thiếu không gian, cự ly cần thiết để tạo không gian công cộng dành cho cộng đồng. Tình trạng ô nhiễm môi trường sinh thái còn trầm trọng. Quy hoạch sử dụng đất chưa sát thực tế dẫn tới tình trạng dự án "treo", gây lãng phí đất đai. Việc lập quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc khu vực ven biển và thực hiện theo quy chế chưa nghiêm túc; nhiều dự án triển khai xây dựng chậm, không được triển khai do vướng mắc trong thủ tục cấp phép xây dựng, giao đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, đang gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng xấu đến cảnh quan kiến trúc quy hoạch đô thị và do vậy ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân ở các địa phương, đặc biệt là các đô thị du lịch ven biển.

Để tăng cường công tác quản lý về quy hoạch, đầu tư xây dựng và đảm bảo khai thác hiệu quả, bền vững quỹ đất ven biển, ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có bờ biển và chính quyền đô thị các cấp thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Bộ Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có bờ biển:

- Rà soát công tác lập và phê duyệt quy hoạch xây dựng để kịp thời kiến nghị điều chỉnh các văn bản pháp luật, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế quy hoạch xây dựng, đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn của khu vực ven biển;

- Rà soát công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, phát triển đô thị trên cơ sở các quy định của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 về quản lý đầu tư phát triển đô thị và theo chức năng, nhiệm vụ của mình để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền phân loại dự án ưu tiên đầu tư xây dựng, tạm dừng để điều chỉnh cho phù hợp hoặc thu hồi; cũng như kiến nghị về giải pháp đối với từng nhóm dự án và một số dự án có tính chất đặc biệt nhằm đảm bảo việc đầu tư xây dựng có hiệu quả, tránh lãng phí đất đai, bảo vệ môi trường và ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

b) Thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương trong việc quản lý quy hoạch xây dựng khu vực ven biển, quản lý đầu tư xây dựng tại dự án ven biển, đặc biệt là công tác công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng để người dân địa phương cùng tham gia kiểm tra, giám sát.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đất đai, đặc biệt chú trọng các quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; về giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất trong khu vực phải chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc phải thu hồi để thực hiện dự án đầu tư theo quy hoạch.

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương: Quản lý các dự án, bảo vệ tài nguyên và môi trường đất đai ven biển; thực hiện nghiêm quy định pháp luật về xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường; xây dựng kịch bản nước biển dâng để kịp thời điều chỉnh quy hoạch, kết cấu hạ tầng xây dựng nếu cần thiết; chỉ đạo thực hiện các giải pháp ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, cải thiện môi trường bị ô nhiễm.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát và đề xuất giải pháp xử lý dứt điểm đối với các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, bàn giao đất nhưng không triển khai thực hiện; dự án triển khai chậm chùng, chậm tiến độ, chậm nộp tiền thuê đất; dự án được cấp ưu đãi không đúng quy định; dự án không thực hiện đúng nội dung Giấy chứng nhận đầu tư; dự án chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng đất không đúng quy định pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội khu vực ven biển đảm bảo hài hòa giữa phát triển vùng nội địa và vùng biển, ven biển, hải đảo phù hợp Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có bờ biển:

a) Kiểm tra, đánh giá sự phù hợp của các dự án đầu tư tại khu vực ven biển với quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; rà soát tổng thể các dự án để điều chỉnh quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất đảm bảo lợi ích cộng đồng dân cư và doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn; khai thác sử dụng không gian ven biển hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu và đảm bảo an ninh quốc phòng.

b) Tổ chức lập quy hoạch xây dựng khu vực ven biển, làm cơ sở quản lý, kiểm soát phát triển các dự án ven biển; đảm bảo quỹ đất bố trí khu dịch vụ công cộng, công viên, quảng trường, bãi tắm công cộng phục vụ dân cư và khách du lịch, công trình hạ tầng kỹ thuật, khu vực bảo tồn, phòng hộ,...

c) Tổ chức quản lý thực hiện các đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt trên cơ sở áp dụng đồng bộ các biện pháp: Ban hành Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đối với khu vực ven biển nhằm kiểm soát, quản lý không gian kiến trúc cảnh quan của khu vực, làm cơ sở cấp phép xây dựng và triển khai các dự án đầu tư xây dựng; tổ chức công bố và công khai các đồ án quy hoạch xây dựng để dân biết, dân kiểm tra và thực hiện.

d) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện dự án đầu tư xây dựng và công trình xây dựng theo quy hoạch xây dựng được duyệt, Giấy phép xây dựng bảo đảm chất lượng kiến trúc, cảnh quan và môi trường.

đ) Rà soát, điều chỉnh các dự án ven biển trong quá trình triển khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) của địa phương.

e) Tăng cường cập nhật, phổ biến các quy định sử dụng đất trong Luật Đất đai, các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của các tỉnh, thành phố có bờ biển.

g) Xử lý cương quyết và dứt điểm các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng, điều chỉnh quy hoạch xây dựng không đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; xây dựng không đúng với quy hoạch, xây dựng không phép hoặc xây dựng sai giấy phép; tự ý điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất không đúng thẩm quyền và không phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt.

h) Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ chính quyền địa phương các cấp về quy hoạch xây dựng, quản lý đầu tư xây dựng và quản lý sử dụng đất.

i) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia giám sát việc triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển dự án ven biển.

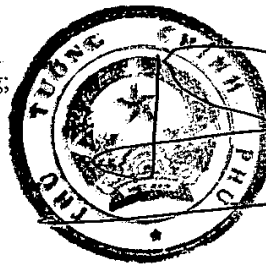
5. Việc khai thác và bảo vệ khu vực ven biển có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng quốc gia, vì vậy công tác quản lý quy hoạch khu vực ven biển, quản lý đầu tư xây dựng và quản lý đất đai dự án ven biển là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có bờ biển và chính quyền các cấp phải có kế hoạch tổ chức thực hiện Chi thị này.

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo dõi, hướng dẫn và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTN (3b). M. 337

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng